

## **Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

### **Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

*Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm các nội dung cơ bản như sau:*

#### **1. Giới thiệu chung về dự toán, gói thầu:**

- Chủ đầu tư: Trung tâm Y tế khu vực Tân Biên
- Tên gói thầu: Sửa chữa hệ thống lò đốt rác y tế công suất 20-25 kg/giờ, hãng sản xuất: Chuwastar – Nhật Bản;
- Tên dự toán: Sửa chữa hệ thống lò đốt rác y tế công suất 20-25 kg/giờ, hãng sản xuất: Chuwastar – Nhật Bản;
- Địa điểm thực hiện: Trung tâm Y tế khu vực Tân Biên, địa chỉ: Số 1, đường Phạm Hùng, ấp 1, xã Tân Biên, tỉnh Tây Ninh;
- Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước được UBND tỉnh giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 tại Quyết định số 2718/QĐ-UBND ngày 18/8/2025;
- Loại hợp đồng: Trọn gói;
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 20 ngày

**2. Mục tiêu công việc:** Sửa chữa hệ thống lò đốt rác y tế công suất 20-25 kg/giờ, hãng sản xuất: Chuwastar – Nhật Bản cho Trung tâm Y tế khu vực Tân Biên

#### **3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:**

##### **3.1. Yêu cầu về kỹ thuật chung**

*Nhà thầu phải lập Bảng cam kết và đáp ứng đầy đủ các nội dung như sau:*

- Các thiết bị phải tuân thủ theo các tiêu chuẩn, quy chuẩn về an toàn môi trường và người sử dụng.
- Tất cả các vật tư, thiết bị nhà thầu đề xuất phải là những vật tư thiết bị chính hãng.
- Tất cả vật tư, thiết bị dự thầu mới 100%, nguyên đai nguyên kiện và được sản xuất từ năm 2024 và có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, hợp pháp
- Lắp đặt, nghiệm thu theo tính năng kỹ thuật đã được thẩm định
- Đối với hàng hóa/thiết bị dự thầu: Phải cung cấp các tài liệu xác nhận liên quan khi nghiệm thu: “Giấy chứng nhận chất lượng (CO), giấy chứng nhận xuất xứ CQ (đối với hàng nhập khẩu), giấy chứng nhận xuất xưởng (đối với hàng sản xuất trong nước), giấy bảo hành, các tài liệu kỹ thuật, các chứng chỉ do nhà sản xuất cấp, tài liệu Hướng dẫn sử dụng, tài liệu chứng minh chất lượng sản xuất”.
- Nhà thầu tự khảo sát thực tế hệ thống lò đốt rác thải y tế tại Trung tâm (nếu có), lập phương án sửa chữa và đưa ra biện pháp thi công, quy trình vận hành phù hợp, chịu mọi trách nhiệm, tính toán thông số kỹ thuật liên quan để sau khi cải tạo hệ thống vận hành ổn định.

- Thực hiện gia công, sửa chữa và thay thế vật tư phù hợp với công nghệ và đáp ứng các thông số kỹ thuật theo yêu cầu của E-HSMT
- Trong quá trình gia công, sửa chữa; nhà thầu phải đảm bảo đủ các dụng cụ, phương tiện làm việc cần thiết để đảm bảo an toàn cho con người và thiết bị, đảm bảo vệ sinh môi trường;
- Nhà thầu bảo đảm rằng hàng hóa được cung cấp theo hợp đồng là mới, chưa sử dụng, bảo đảm chất lượng theo tiêu chuẩn chế tạo. Ngoài ra, Nhà thầu cũng phải bảo đảm rằng hàng hóa được cung cấp theo hợp đồng sẽ không có các khuyết tật nảy sinh có thể dẫn đến những bất lợi trong quá trình sử dụng bình thường của hàng hóa

### 3.2. Yêu cầu kỹ thuật chi tiết:

- Bảng tóm tắt nội dung công việc, thông số kỹ thuật/Quy cách của hàng hóa, dịch vụ liên quan. Nội dung công việc, hàng hóa, dịch vụ liên quan nhà thầu đề xuất phải tuân thủ các thông số kỹ thuật/ Quy cách và tiêu chuẩn sau đây:

| STT | Tên hàng hóa  |
|-----|---|
| 1   | <p><b>Gia công chế tạo để thay thế thân lò đốt rác F1K.</b><br/> <b>Thông số kỹ thuật:</b></p> <p><u>Cấu tạo của lò đốt:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công suất đốt: 20 -25 (kg/h)</li> <li>- Vật liệu vỏ lò: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Phía bên trong lò: A515, dày 10 mm.</li> <li>+ Phía bên ngoài lò: SS400, dày 5mm.</li> </ul> </li> <li>+ Vật liệu sàn lò: Xi măng đúc chịu nhiệt</li> <li>+ Khối lượng máy: 700 - 800 (kg)</li> <li>+ Thể tích nước: 400 (lít)</li> <li>+ Khối lượng vận hành: 1.000 - 1.200 (kg)</li> <li>+ Thể tích nước làm mát : 80 (lít)</li> </ul> <p><u>Thùng chứa nước:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vật liệu: SS400, dày 5 mm</li> <li>- Kích thước: 300 x 400 x 400H (mm)</li> </ul> <p><u>Kích thước thân lò:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chiều cao: 2.205 (mm)</li> <li>+ Cửa nắp rác: 450 x 450(mm), SS400, dày 10 mm.</li> <li>+ Cửa thải tro: 250 x 300(mm), SS400, dày 10 mm.</li> </ul> <p><u>Kích thước đường ống:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Ống cấp nước: <math>\varnothing</math> 21,7 (mm), dày 1,9, ống thép mạ kẽm.</li> <li>+ Ống thoát nước thân chính: <math>\varnothing</math> 34,0 (mm), 2,3 mm, ống thép mạ kẽm.</li> <li>+ Đầu ra nước nóng: <math>\varnothing</math> 34,0 (mm), dày 2,3 mm.</li> </ul> <p><u>Sơn bảo vệ:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Sơn phủ ngoài lò, sơn silicon chịu nhiệt A400.</li> </ul> |

|   |   |
|---|---|
|   | <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Sơn chịu nhiệt màu bạc.</li> <li>+ Phụ kiện đi kèm để lắp đặt</li> </ul>   |
| 2 | <p><b>Gia công Cyclon cho lò đốt rác thải y tế model F-1K.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <u>Cấu tạo của cyclon:</u></li> <li>- Vật liệu:</li> <li>+ Phía bên ngoài lò: SS400, dày 5 mm</li> <li>+ Khối lượng máy : 500 - 600 (kg).</li> <li>+ Kích thước: 780Ø x 2180H</li> <li>- Ống khói:</li> <li>+ Vật liệu: SS400, dày 5 mm</li> <li>+ Kích thước : Đường kính D 300 cao 2000 (mm)</li> <li>- <u>Sơn bảo vệ:</u></li> <li>+ Sơn phủ trong, ngoài thân, sơn silicon chịu nhiệt A 400.</li> <li>+ Sơn chịu nhiệt màu bạc.</li> <li>+ Phụ kiện đi kèm để lắp đặt</li> </ul>                    |
| 3 | <p><b>Sửa chữa ống khói lò đốt rác</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ống Inox 304, đường kính ống D = 250mm, dày 2mm, cao 18M</li> <li>- Nón che mưa, vật liệu bằng Inox 2.5mm, Ø550mm</li> <li>- Gia công giá đỡ ống khói bằng thép I100, dày 5mm</li> <li>- Ốc inox bắt vào 8 mặt bích.</li> <li>- Khóa cáp neo ống khói</li> <li>- Cáp thép néo ống khói Ø10</li> <li>- Tăng đơ móc cáp M20</li> <li>- Kim đồng thu sét Ø16</li> <li>- Dây cáp đồng M25 nối đất</li> <li>- Cọc tiếp địa</li> <li>- Phụ kiện đi kèm để lắp đặt.</li> <li>- Trụ bê tông neo ống khói KT: 800x800x1000mm.</li> </ul> |
| 4 | <p><b>Cung cấp đầu đốt sơ cấp và thứ cấp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công suất motor: 40w, 2 P.</li> <li>- Lượng dầu: 5.7L/h</li> <li>- Model: OM-ONS hoặc tương đương</li> </ul>   |
| 5 | <p><b>Cung cấp và thay mới cảm biến nhiệt:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dải nhiệt độ dò: 0 đến 1300 độ C.</li> <li>- Kích thước: Ø16 x700mm.</li> <li>- Vật liệu: SUS310S</li> </ul>  |
| 6 | <p><b>Sửa chữa chống lún nền nhà chứa lò đốt rác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phá dỡ lớp bê tông nền chứa nhà đốt rác cũ.</li> <li>- Bổ sung thêm đá 4x6mm tạo mặt phẳng cho nền nhà lò.</li> <li>- Đổ bê tông đá 1x2, Mác 200 dày 100mm nền nhà chứa lò đốt.</li> </ul>   |
| 7 | <p><b>Sửa chữa tủ điện điều khiển:</b></p>  |

|   |  |
|---|--|
|   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra vệ sinh, sửa chữa, thay thế các công tắc, đèn báo, Role nhiệt, Role trung gian.</li> <li>- Kiểm tra, sửa chữa thiết bị hiển thị nhiệt độ, CP, MCCP, Timer, cài đặt tủ điện chạy Auto...</li> </ul> |
| 8 | Phá dỡ bê tông nền nhà đốt rác cũ, sửa chữa mái tôn nhà chứa lò đốt rác  |

**Ghi chú:** Đối với hạng mục hàng hóa dự thầu

- Trong quá trình chào thầu nhà thầu phải ghi rõ ràng và chi tiết ký mã hiệu, chủng loại, hãng chế tạo, nguồn gốc, xuất xứ mà **không được ghi kèm theo cụm từ “hoặc tương đương”**.

- Nhận hiệu nêu trong E-HSMT (nếu có) chỉ để tham chiếu đến nhận hiệu hàng hóa hoặc số catalogue, không phải thông số kỹ thuật để đánh giá.

- Tất cả những ký tự, ký hiệu được hiểu liên quan tới nhà sản xuất, nước sản xuất, mã hàng hóa nếu có xuất hiện trong E-HSMT chỉ mang tính chất tham khảo, giúp nhà thầu hiểu đúng về hàng hóa không nhằm mục đích chỉ định hoặc hạn chế sự tham gia của bất kỳ nhà thầu nào theo đúng tinh thần hướng dẫn của Luật Đấu thầu, Nghị định, Thông tư, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ hiện hành. Nếu cụm từ này xuất hiện hoặc được nêu trong bất cứ vị trí nào hoặc trang nào trong E-HSMT đều chỉ mang tính chất tham khảo và chỉ dẫn nhà thầu.

- Trường hợp Nhà thầu đưa ra các tiêu chuẩn chất lượng, nhãn hiệu hàng hóa khác so với yêu cầu của E-HSMT thì nhà thầu phải lập bảng so sánh về Thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng và kèm tài liệu chứng minh miễn là cho Chủ đầu tư thấy rằng những thay thế đó vẫn bảo đảm sự tương đương cơ bản hoặc cao hơn so với yêu cầu thì vẫn được Chủ đầu tư xem xét chấp thuận.

- Tương đương: có nghĩa là có đặc tính kỹ thuật tương tự, có tính năng sử dụng là tương đương hoặc tốt hơn

**4. Giải pháp và phương pháp luận:**

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương này, gồm các phần như sau:

1. Giải pháp và phương pháp luận;
2. Kế hoạch công tác.

**5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:**

Bất kỳ hàng hóa nào qua kiểm tra, thử nghiệm mà không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo thâm định cấu hình, theo hợp đồng ký kết thì chủ đầu tư có quyền từ chối và nhà thầu phải có trách nhiệm thay thế bằng hàng hóa khác hoặc tiến hành những điều chỉnh cần thiết để đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật. Trường hợp nhà thầu không có khả năng thay thế hay điều chỉnh các hàng hóa không phù hợp, chủ đầu tư có quyền tổ chức việc thay thế hay điều chỉnh đó nếu thấy cần thiết, mọi rủi ro và chi phí liên quan do nhà thầu chịu; chủ đầu tư có quyền chấm dứt hợp đồng và thông báo cho Bộ tài chính – Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia để đánh giá uy tín của nhà thầu